

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB). Địa chỉ trụ sở chính: Số A L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Lưu Trung T – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Đăng T1 – Chuyên viên xử lý nợ - Công ty M.

+ *Bị đơn*: Bà Bùi Thị T2, sinh năm 1984 và ông Bùi Văn T3, sinh năm 1983. Cùng trú tại: xóm L, xã T, huyện L, tỉnh Hà Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Bùi Thị C, sinh năm 1960 và ông Bùi Văn T4, sinh năm 1959. Cùng trú tại: xóm L, xã T, huyện L, tỉnh Hà Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Bùi Thị T2 và anh Bùi Văn T3 nhận còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB) – Chi nhánh H số tiền nợ gốc là 294.505.094, khoản tiền lãi là 132.706.015đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 427.335.518 (Bốn trăm hai mươi bảy triệu, ba trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm mười tám) đồng. Đây là khoản nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 79284.20.780.7150369.TD, ngày 19/6/2020 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB) – Chi nhánh H và chị Bùi Thị T2, anh Bùi Văn T3.

Trường hợp chị Bùi Thị T2, anh Bùi Văn T3 không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì các bên đồng ý phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 268, tờ bản đồ số 11, diện tích 4.441,3m² tại xóm L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình thuộc quyền sử dụng của ông Bùi Văn T4 và bà Bùi Thị C để thanh toán khoản nợ nêu trên. Đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng số R 566315 do UBND huyện L cấp ngày 27/6/2004.

2.2. Án phí: Chị Bùi Thị T2 và anh Bùi Văn T3 nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.546.700 (Mười triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn, bảy trăm) đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (MB) được nhận lại 10.250.000 (Mười triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002296 ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn